

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2019/HS-ST
Ngày: 11/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thẩm phán: Ông Vi Văn Chắt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ, ông Nguyễn Hồ Cảnh, ông Nguyễn Văn Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Quang T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/12/1989 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Trương Quang H, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; Bị cáo có 02 vợ, vợ đầu Hoàng Thị T (đã chết), vợ thứ hai Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Viết Sơn, Luật sư Văn phòng Luật sư Trọng Hải và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Vi Thị X, sinh năm 1983; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lương Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 11/6/2019, Trương Quang T đi xe Yamaha Exciter mang BKS 37D1-025xx từ huyện Y đến nhà Vi Thị X tại xã C, huyện Q chơi. Đến trưa ngày 12/6/2019, Trương Quang T điều khiển xe máy chở Vi Thị X đến nhà một người đàn ông tên T1 tại xã Tri Lễ, huyện Q, T và T1 sử dụng ma túy hồng phiến của T1. Sử dụng ma túy xong, T1 nhờ T đem một gói nilon chứa ma túy và một cân điện tử (loại cân tiểu ly) đến ngã ba Châu Thôn giao cho một người đàn ông. T đồng ý rồi treo gói nilon chứa ma túy ở giá xe Yamaha Exciter BKS 37D1-025xx còn cân tiểu ly thì T cất vào túi quần. Sau đó, T điều khiển xe máy chở X đi về. Khi đi đến khu vực xóm C, xã T vào khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Q yêu cầu T dừng xe để kiểm tra nhưng T không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe chạy với tốc độ cao hướng về xã C. Khi đến khu vực bản M, xã C, T lấy gói nilon treo ở giá xe vứt xuống cạnh đường phía bên phải theo hướng di chuyển rồi tiếp tục bỏ chạy. Khi đến Km 255+300 QL 46 khu vực thị trấn K, phát hiện có một tổ công tác Công an đang chốt chặn, T quay đầu xe bỏ chạy thì xe bị trượt ngã, nên đã bị Tổ công tác Công an huyện Q bắt giữ, đưa T và X quay lại khu vực vứt gói nilon, tại đây phát hiện cách lề đường QL 46, thuộc bản M, xã C khoảng 4m có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy dạng viên nén) và 01 gói nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy dạng đá). Tổ công tác đã đưa Trương Quang T và Vi Thị X cùng tang vật về UBND xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 883/KL-PC09(MT) ngày 17/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Trương Quang T gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng (200 viên) thu giữ của Trương Quang T có tổng khối lượng là 20g (Hai mươi gam).

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Trương Quang T gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng (01 túi) thu giữ của Trương Quang T có khối lượng là 102g (một trăm lẻ hai gam).

Vật chứng thu giữ: 122 gam Methamphetamine, đã lấy 11 gam đi giám định, còn lại 111 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 cân điện tử và 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter BKS 37D1-025xx.

Tại Bản cáo trạng số 177/CT-VKS-P1 ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trương Quang T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trương Quang T 20 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 111 gam Methamphetamine và 01 cân điện tử; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, số lượng ma túy bị cáo phạm tội đầu khung hình phạt để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Quá trình xét hỏi, bị cáo thừa nhận diễn biến về hành vi nhưng không thừa nhận biết gói nylon mà T1 nhờ vận chuyển là ma túy. Tại phần tranh luận, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Quang T thừa nhận diễn biến về hành vi nhưng không thừa nhận biết gói nylon mà T1 nhờ vận

chuyển là ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra tại bản tự khai ngày 19/6/2019 (BL 110), biên bản lấy lời khai các ngày 14/6/2019 (BL 114, 115), ngày 18/6/2019 (BL 117) và biên bản hỏi cung các ngày 19/6/2019 (BL119), ngày 24/6/2019 (BL 120, 121), ngày 22/7/2019 (BL123), ngày 13/8/2019 (BL 125, 126) bị cáo đều thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy vì biết gói nylon màu trắng mà T2 nhờ đưa xuống ngã ba C chứa ma túy nên khi bị tổ công tác Công an huyện Q ra tín hiệu dừng xe gần ngã ba T thì bị cáo đã nói X ôm chặt người bị cáo đồng thời tăng ga bỏ chạy, khi bị Công an truy đuổi bị cáo đã vứt gói ma túy xuống đường và tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy cho đến khi bị bắt.

Tại bản cung ngày 17/9/2019 (BL129, 130), bản cung ngày 07/11/2019 (BL154) và tại phiên tòa bị cáo khai không biết gói nylon T2 đưa là ma túy cho đến khi Công an bắt và dẫn giải bị cáo đến nơi bị cáo vứt gói nylon mới biết.

Tuy nhiên căn cứ vào diễn biến hành vi khách quan, báo cáo của tổ công tác Công an huyện Q, lời khai của chị Vi Thị X là khi bị cáo gặp T2, chị X không có mặt, trong suốt quá trình bị cáo chạy trốn tổ công tác Công an huyện Q do bị cáo chạy xe tốc độ cao nên chị X ôm chặt và áp mặt vào lưng bị cáo nên không thấy gì, lúc đầu chị X khai thấy T vứt gói nylon xuống đường là vì nghe T khai nhận với tổ công tác; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo nên có cơ sở xác định tại thời điểm T1 giao gói ma túy và cân điện tử cho bị cáo thì bị cáo đã biết gói nylon chứa ma túy. Đặc biệt khi có tín hiệu dừng xe của tổ công tác Công an huyện Q thì bị cáo đã bỏ chạy là phản ánh đúng bị cáo đang vận chuyển trái phép chất ma túy cho người đàn ông tên T1 với khối lượng chất ma túy là 122 gam Methamphetamine. Bị cáo khai nhận không biết gói ma túy là không có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Quang T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trương Quang T là đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, không những làm suy thoái giống nòi mà còn phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, gây hậu quả đặc biệt lớn cho xã hội, là tác nhân làm lây lan đại dịch HIV/AIDS. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài là cần thiết nhằm trừng trị và cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co không thừa nhận phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nên không có căn cứ để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trương Quang T chưa thu lợi bất chính, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và chiếc cân điện tử là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS 37D1 – 025xx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thọ L, trú tại xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho anh Nguyễn Thọ L là đúng pháp luật. Việc Trương Quang T sử dụng xe của anh Nguyễn Thọ L, là xe do trộm cắp mà có, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã có công văn thông báo vụ việc cho cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành để điều tra theo thẩm quyền.

[7] Đối với người đàn ông tên T2 là người nhờ T vận chuyển ma túy và người nhận ma túy tại xã C, T không biết rõ địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Vi Thị X là người đi cùng Trương Quang T, X không biết việc T vận chuyển ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Quang T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trương Quang T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/6/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Trương Quang T.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy 111 gam Methamphetamine và 01 chiếc cân điện tử.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo;

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 08/10/2019.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND cấp cao Hà Nội
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An
- Cục THADS tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp Nghệ An;
- UBND xã Q, Huyện Y;
- Bị cáo, NBC;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Văn Chắt

Nguyễn Thị Thu Từ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Hồ Bá Võ

Nguyễn Hồ Cảnh

Nguyễn Văn Lý